

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng vàng, đồng, niken, molipden Việt Nam đến năm 2015, có xét đến năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 11/2008/QĐ-BCT ngày 05 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc Phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng vàng, đồng, niken, molipden Việt Nam đến năm 2015, có xét đến năm 2025;

Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái tại công văn số 132/UBND-TNMT ngày 20 tháng 01 năm 2011 về việc bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản vàng đối với các khu vực chứa khoáng sản vàng tại huyện Lục Yên và huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung các khu vực chứa khoáng sản vàng thuộc các xã: Minh Chuẩn và Khánh Thiện thuộc huyện Lục Yên; xã An Thịnh và xã Đại Phác thuộc huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái vào Phụ lục 3 (Danh mục dự án đầu tư thăm dò quặng vàng giai đoạn 2008-2015) Quyết định số 11/2008/QĐ-BCT ngày 05 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc Phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng vàng, đồng, niken, molipden Việt Nam đến năm 2015, có xét đến năm 2025;

Diện tích và tọa độ góc khu vực thăm dò các khu vực chứa quặng vàng nêu trên thể hiện tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này bổ sung cho Quyết định số 11/2008/QĐ-BCT ngày 05 tháng 6 năm 2008. Các nội dung khác của Quyết định số 11/2008/QĐ-BCT ngày 05 tháng 6 năm 2008 giữ nguyên, không thay đổi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

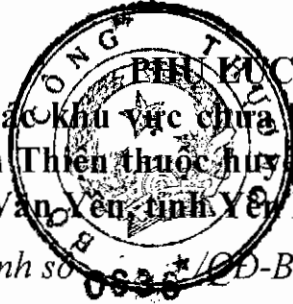
Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh Yên Bái;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KH, PC, CNg.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Dương Quang



Diện tích, tọa độ góc các khu vực chứa khoáng sản vàng thuộc các xã: Minh Chuẩn và Khánh Thiện thuộc huyện Lục Yên; xã An Thịnh và xã Đại Phác thuộc huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

(Kèm theo Quyết định số 0036/QĐ-BCT ngày 11 tháng 02 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Điểm mỏ, diện tích	Điểm góc	Tọa độ VN2000	
		X (m)	Y (m)
Các khu vực chứa khoáng sản vàng thuộc các xã Minh Chuẩn và xã Khánh Thiện thuộc huyện Lục Yên; xã An Thịnh và xã Đại Phác thuộc huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, với tổng diện tích = 281.8 ha	1. Điểm mỏ vàng thuộc xã Minh Chuẩn, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái		
	1	2455.353	488.462
	2	2455.149	488.799
	3	2454.609	488.631
	4	2454.343	488.174
	5	2454.026	488.513
	6	2453.937	487.938
	7	2454.308	487.445
	8	2454.675	488.392
	2. Điểm mỏ vàng thuộc xã Khánh Thiện, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái		
	1	2461.596	494.518
	2	2462.275	494.362
	3	2461.864	495.142
	4	2461.297	495.049
	5	2459.898	494.269
	6	2459.596	494.888
	7	2459.115	494.586
	8	2459.551	494.125
	3. Điểm mỏ vàng thuộc xã An Thịnh và xã Đại Phác, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái		
	1	2418.464	487.721
	2	2417.621	488.696
	3	2417.317	489.196
	4	2416.506	489.807
	5	2416.238	489.391
	6	2418.069	487.449